TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N, TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HS - ST
Ngày 28/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Xuân Dũng
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đào Văn Rạng
Ông Đàm Văn Kiều

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Quang Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2018/HSST ngày 13/02/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST- HS ngày 13/3/2018 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn Ph - Sinh ngày 01 tháng 11 năm 1985 tại tỉnh N.

Nơi cư trú: Đội 1, xã N, huyện N, tỉnh N; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; con ông Bùi Đại Th (tên gọi khác Bùi Văn Th) sinh năm 1956, đã chết năm 2009; con bà Vũ Thị Ch sinh năm 1955, hiện đang ở đội 1, xã N, huyện N, tỉnh N; có vợ là Đinh Thị H sinh năm 1989, hiện đang lao động tự do tại thành Ph N; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo Bùi Văn Ph bị tạm giữ theo thủ tục hành chính từ ngày 09/01/2018 đến ngày 10/01/2018, bị bắt tạm giam từ ngày 18/01/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay.

2. Bùi Mạnh Ch - Sinh ngày 06 tháng 8 năm 1993 tại tỉnh N.

Nơi cư trú: Đội 4, xã N, huyện N, tỉnh N; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam;

con ông Bùi Văn D sinh năm 1965 và bà Vũ Thị Ph sinh năm 1967, cả hai hiện đang ở đội 4, xã N, huyện N, tỉnh N; vợ, con: Không; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo Bùi Mạnh Ch bị tạm giữ theo thủ tục hành chính từ ngày 09/01/2018 đến ngày 10/01/2018, bị bắt tạm giam từ ngày 18/01/2018 đến ngày 02/02/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh cho đến nay.

+ Người làm chứng: Ông Vũ Văn L - Sinh năm 1964

Nơi cư trú: Đội 5, xã N, huyện N, tỉnh N.

Tại phiên tòa có mặt các bị cáo vắng mặt người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ, ngày 09/01/2018, tại khu vực cổng trường Mầm non xã N thuộc đội 5 xã N, huyện N, tổ công tác Công an huyện N bắt quả tang Bùi Văn Ph đang điều khiển xe taxi nhãn hiệu HYUNDAI, loại GRAND, biển số 99A-135.55 đã qua sử dụng, trên xe chở Bùi Mạnh Ch cùng 05 hộp pháo. Bùi Văn Ph và Bùi Mạnh Ch đều khai nhận đó là pháo nổ, Ph mua hộ cho Ch và Ch nhờ Ph chở về nhà Ch để cất giấu, mục đích để sử dụng vào dịp tết nguyên đán. Thu giữ 05 vật hình hộp cùng loại màu đỏ, vàng, kích thước 15x15x15 cm (niêm phong ký hiệu P); 01 xe taxi nhãn hiệu HYUNDAI, loại GRAND, biển số 99A-135.55 đã qua sử dụng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn Ph thu giữ trên giường ngủ của Bùi Văn Ph 01 thùng bìa cattông màu vàng, bên trong đựng 22 hộp giấy màu vàng đỏ cùng loại, kích thước 15x15x15 cm (niêm phong ký hiệu K). Ph khai nhận đó là pháo nổ, Ph cất giấu để sử dụng. Tại bản kết luận giám định số: 51/KTHS ngày 15/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận: Mẫu ký hiệu P là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng 7,115 kg. Mẫu ký hiệu K là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng 31,263 kg. Tổng khối lượng các mẫu gửi giám định ký hiệu P và K là 38,378 kg. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Bùi Văn Ph và Bùi Mạnh Ch khai nhận: Ph và Ch là anh em họ với nhau nên khoảng đầu tháng 12/2017, Ch đưa cho Ph 3.000.000 đồng nhờ Ph mua hộ 05 giàn pháo, mục đích để sử dụng trong dịp Tết nguyên đán, Ph đồng ý. Ngày 28/12/2017, Ph điều khiển xe taxi đến khu vực ngã ba Đồng Kỵ, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mua của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 27 giàn pháo, với giá 20.000.000 đồng, trong đó có 17.000.000 đồng là tiền của Ph và 3.000.000 đồng là tiền của Ch nhờ mua pháo hộ. Sau khi mua được pháo, Ph đưa số pháo trên về nhà, cất giấu trên giường trong buồng ngủ phía nam nhà Ph, mục đích để sử dụng trong dịp khánh thành từ đường họ Bùi và tết nguyên đán

năm 2018. Ngày 09/01/2018, Ph lái xe taxi chở Ch từ Hà Nội về xã N, huyện N. Khi đến nhà Ph, Ph lấy 05 giàn pháo đã mua hộ đưa cho Ch, sau đó Ph chở Ch về nhà Ch, còn lại 22 hộp pháo, Ph cất giấu mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ.

Bản cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Bùi Văn Ph, Bùi Mạnh Chvề tội "Tàng trữ hàng cấm" theo khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu trên. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án, cụ thể bị cáo Bùi Văn Phxếp ở vị trí thứ nhất trong vụ án, bị cáo Bùi Mạnh Chxếp ở vị trí thứ hai trong vụ án. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt Bùi Văn Phtừ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: xử phạt Bùi Mạnh Chtừ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng. Đề nghị miễn phạt bổ sung đối với các bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy 25 (giàn pháo) hộp pháo cùng bao gói mà phòng Kỹ thật công an tỉnh N hoàn trả; đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để buộc các bị cáo Bùi Văn Ph, Bùi Mạnh Chphải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận các bị cáo Bùi Văn Ph, Bùi Mạnh Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo nói lời sau cùng đã thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố các bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ, ngày 09/01/2018, Bùi Văn Ph và Bùi Mạnh Ch đã có hành vi vận chuyển 7,115 kg pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), bị Công an huyện N bắt quả tang tại khu vực cổng trường Mần non xã N. Khám xét nơi ở của Bùi Văn Ph thu giữ 31,263 kg pháo, có đặc tính của pháo nổ, mục đích để sử dụng vào dịp tết nguyên đán. Pháo nổ là loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng trái phép. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước trong việc quản lý, tàng trữ, vận chuyển hàng cấm. Đối chiếu với quy định của Bộ luật Hình sự thấy có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Bùi Văn Ph, Bùi Mạnh Chphạm tội "Tàng trữ hàng cấm" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo đã gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực, việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

[3] Xét vị trí, vai trò, tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Bị cáo Bùi Văn Phphải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số pháo mà bị cáo đã mua là 38,378 kg, nên xếp ở vị trí thứ nhất trong vụ án; bị cáo Bùi Mạnh Chphải chịu trách nhiệm hình sự đối với số pháo nổ mà bị cáo đã nhờ Ph mua hộ 7,115 kg nên được xếp ở vị trí thứ hai trong vụ án.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Trong vụ án này các bị cáo Bùi Văn Ph, Bùi Mạnh Ch không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy các bị cáo đều lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo Bùi Văn Ph, Bùi Mạnh Ch đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bùi Văn Ph có hoàn cảnh gia đình khó khăn, ba con còn nhỏ, vợ yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình, được UBND xã N xác nhận nên áp dụng khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Bùi Văn Phđể cải tạo giáo dục mới có điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đối với bị cáo Bùi Mạnh Ch thấy không cần cách ly mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có thể cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 25 (giàn pháo) hộp pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) cùng bao gói mà phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 xe taxi nhãn hiệu HYUNDAI, loại GRAND, biển số 99A-135.55 đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn Ph, Công an huyện N đã trả lại xe cho anh Lê Phúc Yên là người đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần vận tải 123 Bắc N là chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán pháo cho Bùi Văn Ph ngày 28/12/2017, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tách ra điều tra xử lý sau là phù hợp.

[7] Bị cáo Bùi Văn Ph, Bùi Mạnh Ch phải chịu án phí theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N về việc giải quyết vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Bùi Văn Pháp dụng thêm khoản 2 Điều 51; bị cáo Bùi Mạnh Cháp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn Ph, Bùi Mạnh Chphạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

[2] Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ph01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 01 năm 2018, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ 01 (một) ngày (bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2018 đến ngày 10/01/2018).

[3] Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh Ch 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án, ngày 28/3/2018. (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2018 đến ngày 10/01/2018, bị tạm giam từ ngày 18/01/2018 đến ngày 02/02/2018).

Giao bị cáo Bùi Mạnh Ch cho UBND xã N, huyện N, tỉnh N nơi cư trú của bị cáo giám sát giáo dục. Trong trường hợp bị cáo Bùi Mạnh Ch thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

[4] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 25 (giàn pháo) hộp pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) cùng toàn bộ bao gói mà phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày 26/02/2018.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo Bùi Văn Ph và Bùi Mạnh Ch mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Trại giam + CA;
- THA phạt tù;
- UBND xã N;
- Lưu.